

Hạ Long, ngày 15 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 453/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lê Thị N** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 6A, khu 4B, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Bá Đ** - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6A, khu 4B, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Nguyễn Bá Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Bá Đ cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Bá Đ có 01 con chung là Nguyễn Ánh D, sinh ngày 09/9/2016. Nay ly hôn, chị N và anh Đ thỏa thuận: Chị Lê Thị N trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Ánh D cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Bá Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Bá Đ không có tài sản chung, không vay nợ chung với cá nhân, hay tổ chức nào, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001251 ngày 02/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, Quảng Ninh; Chị Lê Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- TAND tỉnh QN;
- UBND xã H, TX Q, tỉnh Quảng Ninh
(cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Độ